

Số: 1406 /2016/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 18 tháng 7 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý, vận hành tài sản phục vụ công ích không tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa các Công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân thành phố là chủ sở hữu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 30/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý tài sản của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 và Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011;

Căn cứ Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND ngày 20/7/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố về phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 78/TTr-SXD ngày 20/11/2015, Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 51/BCTĐ-STP ngày 13/11/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, vận hành tài sản phục vụ công ích không tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa các Công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân thành phố là chủ sở hữu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban KTNS HĐND TP;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- CV: TC, ĐMDN, TH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

**QUY ĐỊNH**

**Về quản lý, vận hành tài sản phục vụ công ích không tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa các Công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân thành phố là chủ sở hữu**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1406/2016/QĐ-UBND ngày 18/7/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về quản lý, vận hành đối với tài sản phục vụ công ích không tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa các Công ty TNHH Một thành viên do Ủy ban nhân dân thành phố là chủ sở hữu (sau đây gọi là tài sản công ích) trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Đối với tài sản công ích là kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: Thực hiện quản lý theo Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các Sở quản lý chuyên ngành được Ủy ban nhân dân thành phố giao thực hiện quản lý nhà nước tài sản công ích sau khi cổ phần hóa các Công ty TNHH Một thành viên theo chuyên ngành;

2. Tổ chức, cá nhân được giao vận hành, duy tu bảo trì và sử dụng tài sản công ích sau khi cổ phần hóa các Công ty TNHH Một thành viên;

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ngành, địa phương, tổ chức cá nhân có liên quan đến việc quản lý, vận hành tài sản công ích tại các đơn vị trên.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý, vận hành tài sản công ích**

1. Tài sản công ích được quản lý và vận hành, khai thác thông qua hợp đồng;

2. Tài sản công ích được theo dõi đầy đủ về hiện vật, giá trị, được bảo trì, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây mới, bảo vệ theo quy trình;

3. Khuyến khích mọi tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia quản lý, vận hành, khai thác, bảo vệ tài sản công ích và đầu tư, bàn giao, hiến tặng tài sản công cộng;

4. Quản lý, vận hành tài sản công ích được thực hiện công khai, minh bạch. Mọi hành vi vi phạm phải được phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định của pháp

luật.

#### **Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản công ích dưới mọi hình thức;
2. Cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý, vận hành và khai thác tài sản công ích;
3. Sử dụng trái mục đích tài sản công ích;
4. Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản công ích;
5. Thiếu trách nhiệm trong quản lý, vận hành và khai thác tài sản công ích;
6. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước trong việc quản lý, vận hành và khai thác tài sản công ích;
7. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công ích**

1. Ủy ban nhân dân thành phố (chủ sở hữu) ủy quyền cho các Sở quản lý chuyên ngành quản lý tài sản công ích và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về nhiệm vụ được giao;
2. Lập hồ sơ: Danh mục, quy trình vận hành, bảo trì, khai thác;
3. Tổ chức đấu thầu, đặt hàng đối với sản phẩm, dịch vụ công ích thuộc Danh mục B, Phụ lục danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích (ban hành kèm theo Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ). Đối với những tài sản không nằm trong danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích nêu trên thì thực hiện các phương thức do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành;
4. Điều chuyển, thu hồi, thanh lý, cho thuê và chuyển nhượng tài sản công ích;
5. Đầu tư, tiếp nhận, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp tài sản công ích;
6. Lập kế hoạch tài chính, đầu tư ngắn và dài hạn cho công tác quản lý, vận hành;
7. Báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu;
8. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết tranh chấp hợp đồng và xử lý vướng mắc về quản lý, vận hành, khai thác đối với tài sản công ích.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan**

1. Trách nhiệm của Sở quản lý chuyên ngành:
  - a) Lập, lưu trữ hồ sơ quản lý, vận hành và giá trị tài sản theo danh mục đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy trình kỹ thuật; đề xuất bổ sung hoặc điều chỉnh danh mục tài sản gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Tiếp nhận và quản lý nguồn ngân sách phân bổ cho quản lý, vận hành tài sản công ích, hàng năm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổ chức đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch, nghiệm thu, thanh quyết toán;

c) Sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc có đủ điều kiện, năng lực để quản lý tài sản công ích theo quy định hiện hành;

d) Sử dụng cơ quan thanh tra chuyên ngành, cơ quan chuyên môn trực thuộc để hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm về quản lý, vận hành và khai thác tài sản công ích; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình quản lý tài sản công ích;

đ) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về việc đầu tư, tiếp nhận, điều chuyển, thanh lý, cho thuê, chuyển nhượng và thu hồi tài sản công ích;

e) Phối hợp với chính quyền địa phương các cơ quan, đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan trong việc quản lý, vận hành nâng cao chất lượng tài sản, sản phẩm dịch vụ công ích.

## 2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì phối hợp cùng các Sở quản lý chuyên ngành và các sở, ngành có liên quan rà soát, bổ sung, điều chỉnh danh mục tài sản công ích, thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Hướng dẫn các Sở quản lý chuyên ngành hạch toán, theo dõi sổ sách, biến động về giá trị tài sản, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả, không để xảy ra thất thoát tài sản và thực hiện chế độ thống kê báo cáo theo quy định;

c) Hướng dẫn các Sở quản lý chuyên ngành (Xây dựng, Giao thông vận tải,...) thực hiện việc xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để thực hiện việc quản lý, vận hành tài sản công ích.

## 3. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đối với trường hợp tổ chức đấu thầu) việc vận hành, duy tu, bảo trì và khai thác tài sản công ích đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đầu tư;

b) Hướng dẫn các Sở quản lý chuyên ngành tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

4. Trách nhiệm của đơn vị được giao vận hành, duy tu, bảo trì và khai thác tài sản không tính vào giá trị doanh nghiệp:

a) Ký kết hợp đồng và tổ chức vận hành, duy tu, bảo trì và khai thác tài sản công ích theo đúng nội dung, hợp đồng đã ký;

b) Sử dụng tài sản công ích theo đúng mục đích đề ra, đạt hiệu quả cao, không để thất thoát tài sản, đảm bảo chất lượng; chịu trách nhiệm trước Sở quản lý chuyên ngành và pháp luật có liên quan;

c) Chủ động thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật và đảm bảo an toàn tài sản công ích. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, đồng thời báo cáo với Sở quản lý chuyên ngành về các vi phạm trên;

d) Định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu báo cáo tài sản công ích về Sở quản lý chuyên ngành và các Sở, ngành có liên quan;

đ) Xây dựng dự toán, kinh phí vận hành, duy tu, bảo trì hàng năm theo hướng dẫn, báo cáo Sở quản lý chuyên ngành xem xét, tổng hợp gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh về Sở quản lý chuyên ngành để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**